

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023 - 2024

Mã học phần: **71LAWS40673**

Tên học phần: **Tư pháp quốc tế**

Mã nhóm lớp học phần: **231_71LAWS40673_01, 02, 03, 04, 05**

Thời gian làm bài (phút/ngày): **75 phút.**

Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

SV được tham khảo tài liệu:

- Có (*SV chỉ được sử dụng tài liệu bằng giấy*).
- Không

Cách thức nộp bài phần tự luận: SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm) (8 câu, 0.5 điểm/câu)

Chọn đáp án đúng nhất cho mỗi câu hỏi dưới đây:

Anh Jonny Nguyễn có hai quốc tịch (Việt Nam và Hoa Kỳ). Anh Jonny Nguyễn tranh chấp hợp đồng mua bán 01 căn hộ chung cư với Công ty Vinhomes. Tranh chấp được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam. Năng lực hành vi tố tụng dân sự của anh Jonny Nguyễn được xác định theo pháp luật nước nào?

- A. Pháp luật Việt Nam
- B. Pháp luật của nước mà người đó là công dân.
- C. Pháp luật Hoa Kỳ
- D. Pháp luật Việt Nam và pháp luật Hoa Kỳ

ANSWER: A

Quy phạm pháp luật xung đột là quy phạm:

- A. Dẫn chiếu đến hệ thống pháp luật của một quốc gia nhất định.
- B. Quy định trực tiếp quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia quan hệ pháp luật.
- C. Dẫn chiếu đến quy phạm pháp luật cụ thể.
- D. Không mang tính dẫn chiếu.

ANSWER: A

Nguyên tắc nào nào được xem là chủ đạo và quan trọng nhất trong giải quyết xung đột đối với quan hệ sở hữu có yếu tố nước ngoài:

- A. Luật nơi có tài sản
- B. Luật Tòa án
- C. Luật nhân thân

D. Luật quốc tịch

ANSWER: A

Trường hợp nào sau đây không thuộc phạm vi tương trợ tư pháp về dân sự giữa Việt Nam và nước ngoài:

- A. Truy cứu trách nhiệm hình sự.
- B. Tổng đạt giấy tờ, hồ sơ, tài liệu liên quan đến tương trợ tư pháp về dân sự.
- C. Triệu tập người làm chứng, người giám định trong vụ án dân sự.
- D. Các yêu cầu tương trợ tư pháp khác về dân sự.

ANSWER: A

Theo pháp luật quốc gia của Việt Nam hiện hành, đối với hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng hoặc chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ, pháp luật của nước sau đây được coi là pháp luật của nước có mối liên hệ gắn bó nhất với hợp đồng:

- A. Pháp luật của nước nơi người nhận quyền cư trú nếu là cá nhân hoặc nơi thành lập nếu là pháp nhân.
- B. Pháp luật của nước nơi người bán cư trú nếu là cá nhân
- C. Pháp luật của nước nơi pháp nhân thành lập nếu là pháp nhân
- D. Pháp luật của nước nơi người cung cấp dịch vụ cư trú

ANSWER: A

A (Việt Nam, cư trú Bình Dương) đi du lịch tại Canada. Tại đây, B (Canada, cư trú Ottawa) dùng gậy đánh A làm A bị gãy tay, phải điều trị hết 1.000 Đô la Canada. A yêu cầu B bồi thường nhưng B không đồng ý nên A đã về Việt Nam và khởi kiện B tại Tòa án của Việt Nam. Các bên thỏa thuận lựa chọn áp dụng pháp luật Canada để giải quyết tranh chấp. Hỏi: Tòa án Việt Nam giải quyết yêu cầu trên của A theo:

- A. Pháp luật Canada
- B. Pháp luật Việt Nam
- C. Pháp luật Việt Nam và pháp luật Canada
- D. Theo sự lựa chọn của A.

ANSWER: A

A (Việt Nam) ký hợp đồng bán cho B (Nga) 1.000 balo da. Các bên đã giao nhận hàng và thanh toán 100% giá trị hợp đồng. Sau đó, B về Nga và phát hiện đây là balo da không đảm bảo chất lượng như thỏa thuận. Sau đó, B khởi kiện tại Tòa án của Nga. Pháp luật nước nào được áp dụng để xác định hình thức của hợp đồng trên:

- A. Pháp luật Việt Nam
- B. Pháp luật Nga
- C. Pháp luật theo sự lựa chọn của B
- D. Pháp luật do Tòa án Nga lựa chọn

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là sai:

- A. Pháp luật quốc gia không phải là nguồn luật điều chỉnh vấn đề xác định thẩm quyền của Tòa án Việt Nam đối với vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài.
- B. Tập quán quốc tế không phải là nguồn luật điều chỉnh vấn đề xác định thẩm quyền của Tòa án Việt Nam đối với vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài.
- D. Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên là nguồn luật điều chỉnh vấn đề xác định thẩm quyền của Tòa án Việt Nam đối với vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài.
- D. Hiệp định tương trợ tư pháp mà Việt Nam là thành viên là nguồn luật điều chỉnh vấn đề xác định thẩm quyền của Tòa án Việt Nam đối với vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài.

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Các nhận định sau đúng hay sai? Vì sao? Nêu cơ sở pháp lý.

a/ Nếu điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên không có quy định khác, Tòa án nhân dân cấp huyện nơi cư trú của công dân Việt Nam có thẩm quyền giải quyết việc ly hôn giữa công dân Việt Nam với công dân của nước láng giềng.

b/ Nếu điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên không có quy định khác thì hình thức của di chúc chỉ được xác định theo pháp luật của nước nơi di chúc được lập.

Đáp án Câu 1

Sinh viên lập luận trên các ý cơ bản sau:

a/ Sai. Trường hợp này phải đáp ứng điều kiện là việc ly hôn giữa công dân Việt Nam cư trú ở khu vực biên giới với công dân của nước láng giềng cùng cư trú ở khu vực biên giới với Việt Nam.

CSPL: Khoản 4 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 (sửa đổi, bổ sung).

b/ Sai. Vì trong trường hợp này, hình thức của di chúc cũng được công nhận tại Việt Nam nếu phù hợp với pháp luật của một trong các nước sau đây:

- Nước nơi người lập di chúc cư trú tại thời điểm lập di chúc hoặc tại thời điểm người lập di chúc chết;
- Nước nơi người lập di chúc có quốc tịch tại thời điểm lập di chúc hoặc tại thời điểm người lập di chúc chết;
- Nước nơi có bất động sản nếu di sản thừa kế là bất động sản.

CSPL: Điểm a, b, c khoản 2 Điều 681 BLDS 2015.

Câu 2 (2 điểm):

A (Việt Nam) muốn kết hôn với B (Nga) và thực hiện việc kết hôn tại Matxcova. Hỏi: Hình thức kết hôn giữa A và B thực hiện theo pháp luật nước nào? Vì sao? Nêu cơ sở pháp lý.

Đáp án Câu 2

Sinh viên lập luận trên các ý cơ bản sau:

Theo pháp luật nước Nga. Vì: Hình thức kết hôn tuân theo pháp luật của Bên ký kết nơi tiến hành kết hôn. Việc kết hôn thực hiện tại Matxcova (Nga)

CSPL: Khoản 2 Điều 24 Hiệp định tương trợ tư pháp và pháp lý về các vấn đề dân sự và hình sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga

Câu 3 (2 điểm):

Tháng 09/2022, ông A (công dân nước X) khởi kiện ông B (công dân Việt Nam) về tranh chấp hợp đồng dân sự tại Tòa án nước X và đã được Tòa án nước X tuyên bản án số 01 có hiệu lực pháp luật để giải quyết tranh chấp trên. Tháng 11/2023, ông A nộp đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành Bản án số 01 tại Việt Nam. Biết: Nước X và Việt Nam không có điều ước quốc tế về vấn đề này. Hỏi: Cơ quan nào của Việt Nam có thẩm quyền xét đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành nêu trên của ông A. Vì sao? Nêu cơ sở pháp lý.

Đáp án Câu 3

Sinh viên lập luận trên các ý cơ bản sau:

Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

Vì:

+ Khoản 5 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 (sửa đổi, bổ sung) quy định về những yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, trong đó có yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án về dân sự, của Tòa án nước ngoài.

+ Loại việc này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp tỉnh theo điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 (sửa đổi, bổ sung).

Hết./.

Ngày biên soạn: 11/11/2023

Giảng viên biên soạn đề thi: ThS. Vũ Thị Bích Hải

Ngày kiểm duyệt:

Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: ThS. GVC. Nguyễn Thị Yên